CTCP Xây lắp III Petrolimex (HNX: PEN)

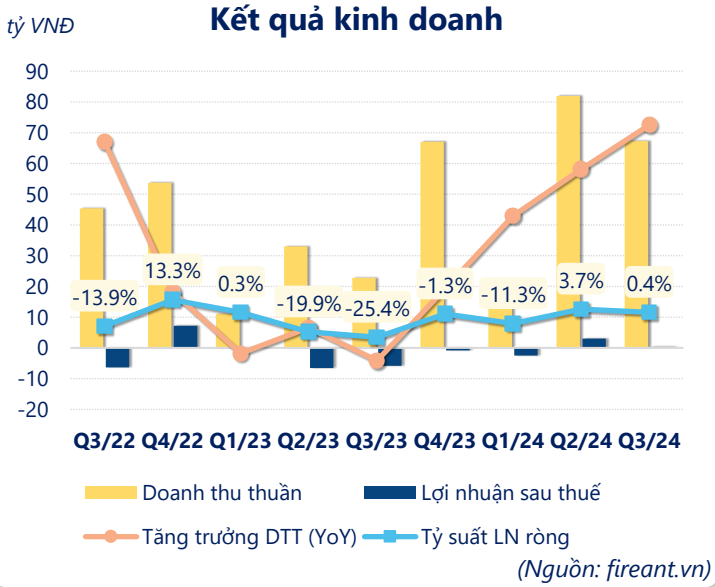
Ngày 30/09/2024	7,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.3%	2.7%	8.7%

ROE Q3/24: -0.1% | +/- YoY ▲ 8.1%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	67.3 tỷ VNĐ	▼ 14.7 ▼ 18.0%	▲ 44.4 ▲ 194%
LN gộp	5.28 tỷ VNĐ	▼ 0.71 ▼ 11.9%	▲ 5.49 ▲ 2612%
LN thuần	0.49 tỷ VNĐ	▼ 2.26 ▼ 82.1%	▲ 5.07 ▲ 111%
LN sau thuế	0.28 tỷ VNĐ	▼ 2.74 ▼ 90.9%	▲ 6.08 ▲ 105%

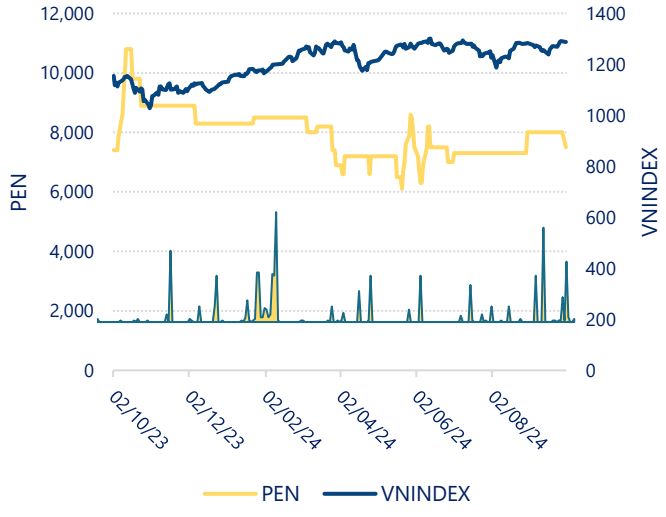
	9T 2024	YoY
DT thuần	171 tỷ VNĐ	▲ 104 ▲ 156%
LN gộp	14.0 tỷ VNĐ	▲ 12.0 ▲ 605%
LN thuần	0.73 tỷ VNĐ	▲ 11.7 ▲ 107%
LN sau thuế	0.79 tỷ VNĐ	▲ 13.1 ▲ 106%

Kết quả kinh doanh

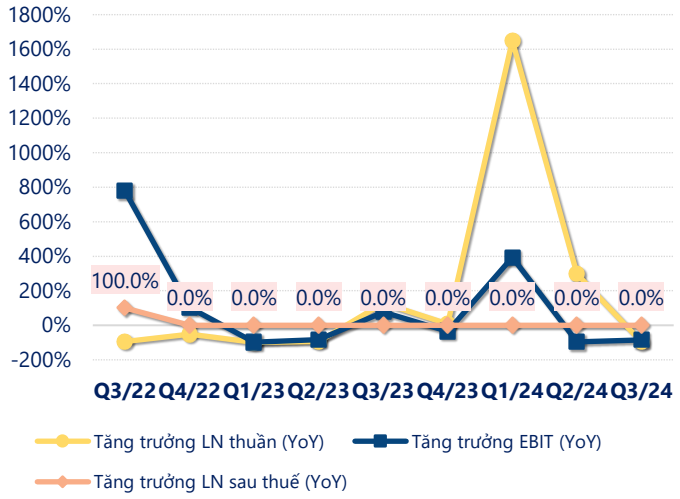


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

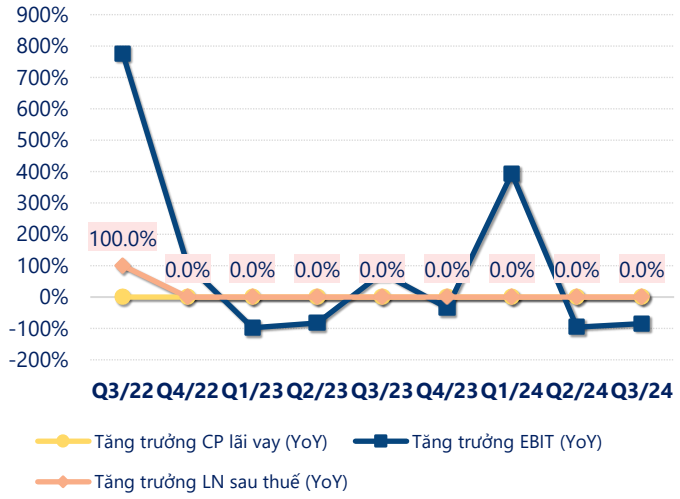


Tăng trưởng lợi nhuận



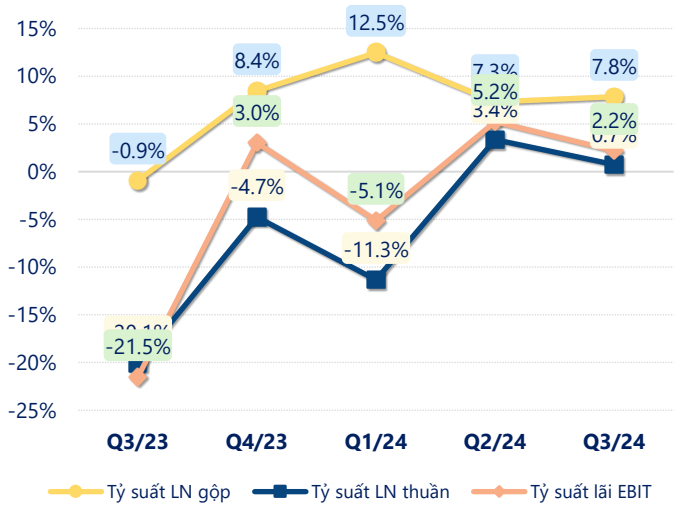
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



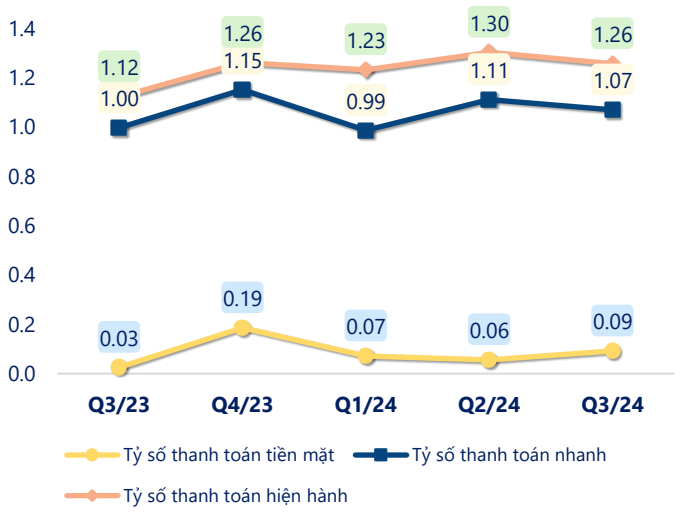
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



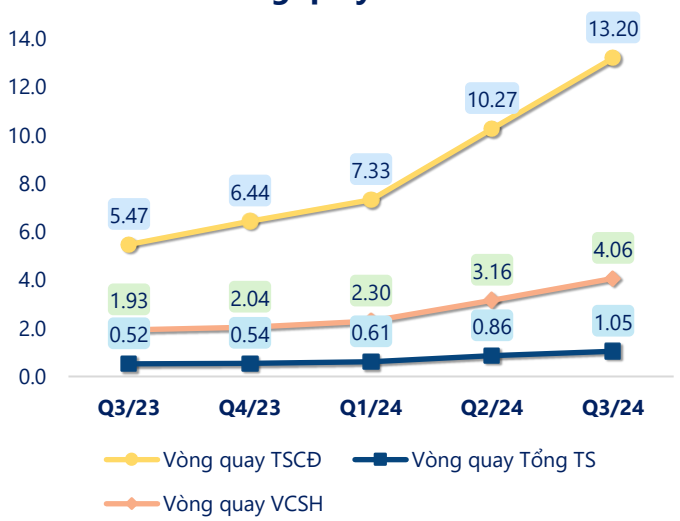
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



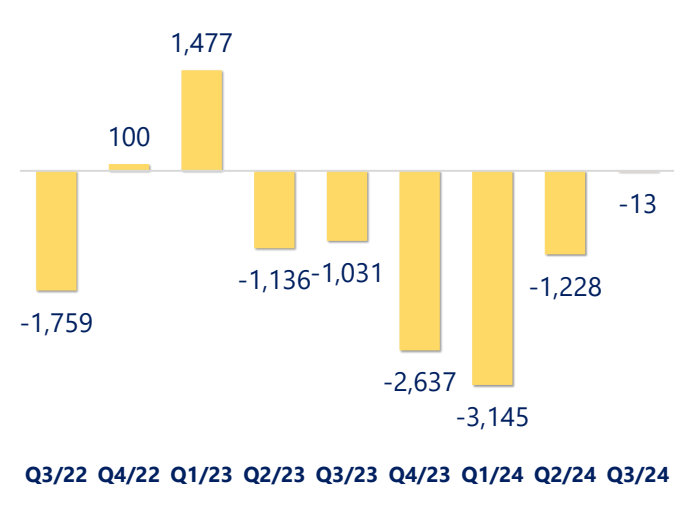
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

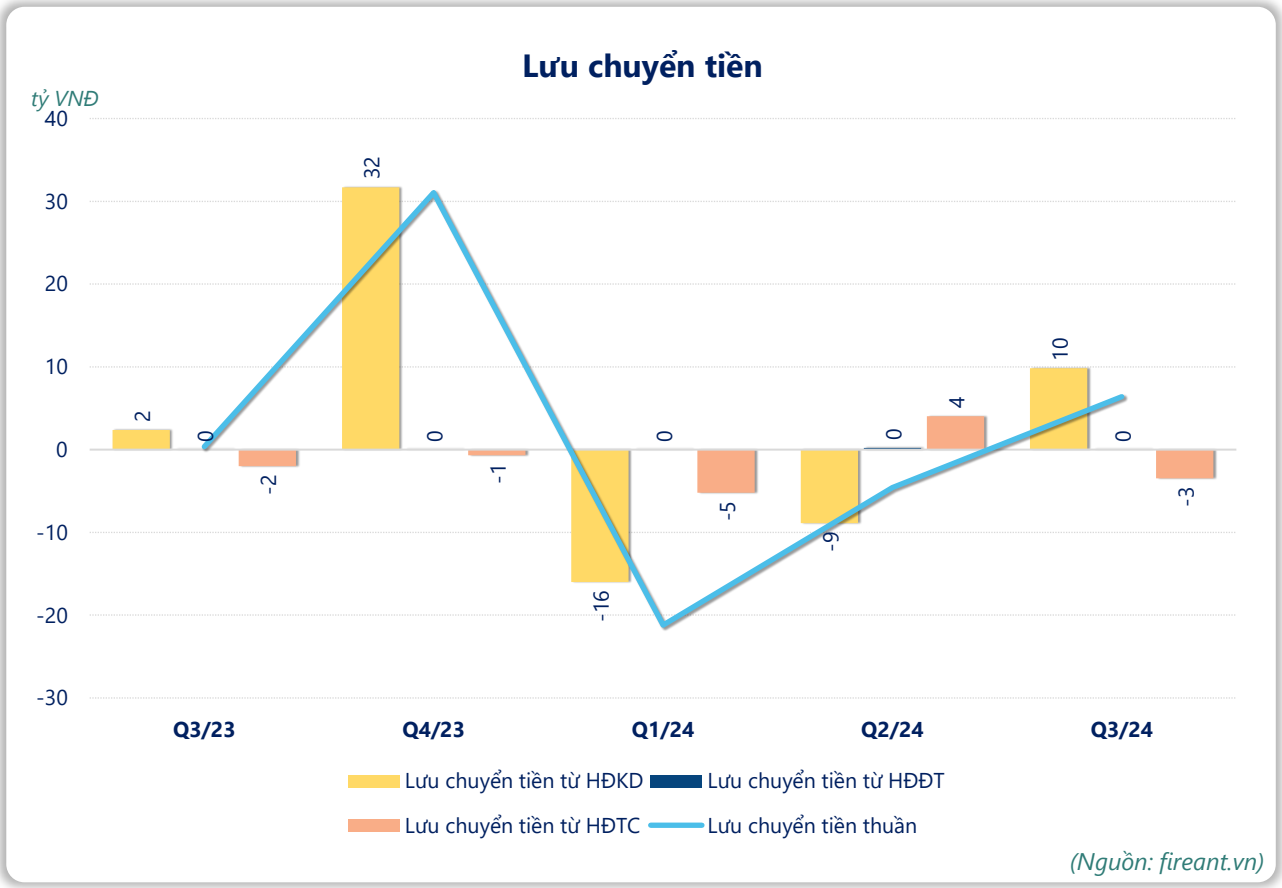
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**67.3**	**22.9**	**194%**	**171**	**66.9**	**156%**
Giá vốn hàng bán	62.0	23.1	168%	157	64.9	142%
Lợi nhuận gộp	5.28	-0.21	2612%	14.0	1.99	605%
Doanh thu HĐTC	1.16	0.02	5722%	4.31	0.55	689%
Chi phí TC	0.99	0.86	14.9%	3.90	3.23	20.7%
Chi phí lãi vay	1.19	0.88	34.9%	3.82	4.26	-10.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.07	0.23	-71.3%	0.07	0.52	-87.4%
Chi phí QLDN	**4.89**	**3.30**	**48.3%**	**13.6**	**9.82**	**38.8%**
LN thuần từ HĐKD	0.49	-4.58	111%	0.73	-11.0	107%
Lợi nhuận khác	**-0.22**	**-1.21**	**82.1%**	**0.06**	**-1.29**	**104%**
LN trước thuế	0.28	-5.80	105%	0.79	-12.3	106%
Lợi nhuận sau thuế	**0.28**	**-5.80**	**105%**	**0.79**	**-12.3**	**106%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.28**	**-5.80**	**105%**	**0.79**	**-12.3**	**106%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)